TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2019/QĐST-DS	*Phụng Hiệp, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trình Thị Thanh L

Địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh H;

Đại diện hợp pháp: Đặng Công P; địa chỉ: Số 10/4 đường P, phường N, thị xã N, tỉnh H; là người được nguyên đơn ủy quyền tham gia tố tụng theo văn bản ngày 26 tháng 4 năm 2019.

- *Bị đơn*: Nguyễn Văn M

Địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Lê Kim T

Địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim T có nghĩa vụ trả cho bà Trình Thị Thanh L số tiền là 53.500.000đ (năm mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Về án phí: Ông Nguyễn Văn M và bà Lê Kim T phải nộp 1.337.500đ (một triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trình Thị Thanh L được nhận lại 1.325.000đ (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0020708 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Hữu Thắng